

Bản án số: 28/2024/HS-ST

Ngày: 21/5/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Thái

- Ông Nguyễn Phi Đình.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Xuân Lành, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử hình sự Toà án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2024/TLST-HS, ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HS ngày 09/5/2024 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thị Thúy V; Sinh ngày: 30/09/1977; Giới tính: Nữ; Nơi sinh: thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: tổ dân phố F, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Đình S (đã chết) và bà: Lê Thị T; Chồng: Nguyễn Huy C (hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam X); Con: có 03, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 12/5/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường N, thành phố H xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo quyết định số 315/QĐ-XPHC (nộp phạt ngày 12/5/2021).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (có mặt).

2. Nguyễn Liêm T1; Sinh ngày: 01/6/2003; Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: tổ dân phố F, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Huy C (hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam X) và bà: Hoàng Thị Thúy V; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (có mặt).

3. Nguyễn Trọng P; Sinh ngày: 24/8/1999; Giới tính: Nam; Nơi sinh: huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trọng C1 và bà: Phan Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 27/12/2021 bị Công an huyện C xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo quyết định số 2100622/QĐ-XPHC (nộp phạt ngày 13/01/2022).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Chế L; sinh năm: 1998; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: tổ dân phố F, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

2. Bà Phan Thị H; sinh năm: 1976; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: xóm Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

*** Người chứng kiến:** Ông Đinh Sỹ M; sinh năm: 1954; Trú tại: tổ dân phố F, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

*** Người tham gia tố tụng khác:** Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên tòa gồm: đồng chí Bùi Quang T2, Đ/c Đậu Thị Mỹ D - cán bộ trại tạm giam Công an H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 14/12/2023, khi V đang đi chơi thì Nguyễn Trọng P sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus gắn sim số 0967888533 gọi điện đến số điện thoại 0919016533 cho V hỏi mua 03 viên ma túy thuốc lắc, V đồng ý. Sau đó, V nhắn tin cho P số điện thoại 0816135601 của T1 và nói P gọi vào số T1 để lấy ma túy, P đồng ý. Nguyễn Trọng P gọi điện cho Nguyễn Liêm T1 hỏi mua 03 viên ma túy thuốc lắc, T1 đồng ý và nói giá 2.200.000 đồng chuyển tiền qua tài khoản, P đồng ý. Khoảng vài phút sau T1 nhắn tin cho P số tài khoản 7003749699 Ngân hàng Thương mại cổ phần V1 (V2) mang tên Nguyễn Liêm T1. Nhận được tin nhắn P sử dụng tài khoản 0967888533 ngân hàng V2 mang tên Nguyễn Trọng P chuyển số tiền 2.200.000 đồng cho T1. Sau đó P gọi điện cho T1 nói đưa ma túy lại ngõ B đường L ở phường N cho P rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH mode, biển kiểm soát 38X1-228.68 (xe của chị Phan Thị H, sinh năm 1976, trú tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, là mẹ của P) đi ra thành phố H để lấy ma túy. Lúc này Nguyễn Liêm T1 lấy 03 viên nén màu ghi xám nói trên cầm trong lòng bàn tay rồi nói với anh Nguyễn Chế L (sinh năm 1998, trú tại phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, là anh trai của T1) nhờ chở T1 đi ra nhà bạn ở ngõ B đường L có chút việc rồi hai anh em đi mua đồ ăn đêm luôn. L đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 38X1-471.33 (xe của anh L) chở T1. Lúc này Nguyễn Trọng P đã đi đến gần cổng trường trung học phổ thông P2, thành phố H. P dừng xe ở đó rồi gọi điện cho T1 thì T1 nói đang trên đường đến điểm hẹn nên P đi lại ngõ B đường L đứng chờ T1. Khi anh Nguyễn Chế L vừa chở T1 đi đến ngã tư đường V giao nhau với đường P thuộc tổ dân phố F, phường N, thành phố H thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

Công an thành phố H dừng xe kiểm tra. Tại đây, lực lượng Công an đã phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay trái của T1 đang cầm 01 bọc gói giấy màu trắng, quần băng dính trong suốt, bên trong có 01 túi ni lông trong suốt kích thước 4,2cm x 7,5cm đựng 03 viên nén màu ghi xám được dập nổi hình trái lựu đạn nghi là ma túy (Ký hiệu M1). Lúc này Nguyễn Liêm T1 khai nhận 03 viên nén màu ghi xám là ma túy thuốc lắc T1 đem đi bán cho người khác, T1 hẹn khách giao dịch lấy ma túy tại ngõ B đường L thuộc phường N, thành phố H. Anh Nguyễn Ché L không biết gì về việc T1 đưa ma túy đi bán cho người khác. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Liêm T1, thu giữ và niêm phong vật chứng. Sau khi lại điểm hẹn chờ một lúc chưa thấy T1 đi đến nên Nguyễn Trọng P tiếp tục gọi điện thoại cho T1 nhưng không thấy T1 trả lời. Một lúc sau, Nguyễn Trọng P bị lực lượng Công an phát hiện. Tại đây, Nguyễn Trọng P khai nhận đã chuyển khoản cho Nguyễn Liêm T1 số tiền 2.200.000 đồng để mua 03 viên ma túy thuốc lắc, P đang đứng chờ T1 để lấy ma túy thuốc lắc về sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Nguyễn Trọng P về trụ sở Công an thành phố H làm việc.

Căn cứ các tài liệu điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Thị Thúy V, đồng thời khám xét khẩn cấp chỗ ở của V tại nhà trọ số B, ngõ A đường P thuộc tổ dân phố F, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình khám xét Cơ quan điều tra đã phát hiện, thu giữ trong thùng xốp đặt phía trên chiếc tủ lạnh ở gian bếp 01 hộp nhựa trong suốt, bên trong có 01 chiếc khẩu trang màu đen, bọc 01 túi ni lông trong suốt kích thước 7,2cm x 11,3cm, đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M2). Thu giữ trên nền nhà sát cửa chính 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 4,2cm x 7,5cm bên trong chứa 02 viên nén màu ghi xám được dập nổi hình trái lựu đạn nghi là ma túy (Ký hiệu M3) và 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 2cm x 3cm đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M4). Thu giữ trên bàn máy tính 01 hộp giấy màu đen có dòng chữ sáng tạo 8, bên trong có 01 hộp nhựa màu đỏ hình tròn có dòng chữ Vàng bạc đá quý, đường kính 6,5cm bên trong đựng 01 viên nén màu ghi xám được dập nổi hình trái lựu đạn nghi là ma túy (Ký hiệu M5) và 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 4,2cm x 7,5cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M6). Thu giữ trong ngăn thứ nhất tủ nhựa quần áo đặt sát đầu giường ngủ, bên cạnh bàn máy tính 01 túi ni lông trong suốt kích thước 7,2cm x 11,3cm, bên trong đựng 11 túi ni lông trong suốt, có cùng kích thước 2cm x 3cm đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M7) và 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 4,2cm x 7,5cm bên trong chứa 04 viên nén màu ghi xám được dập nổi hình trái lựu đạn nghi là ma túy (Ký hiệu M8). Thu giữ sau tủ lạnh ở gian bếp 01 túi ni lông màu đen bên trong có 01 cân tiểu ly điện tử màu đen, 20 túi ni lông trong suốt cùng kích thước 4,2cm x 7,5cm, 60 túi ni lông trong suốt cùng kích thước 2cm x 3cm và 01 đoạn ống nhựa sọc trắng hồng một đầu cắt nhọn kích thước 01cm x 10cm. Hoàng Thị Thúy V đã khai nhận các chất tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine và ma túy đá, các viên nén màu ghi xám là ma túy thuốc lắc. Tất cả số ma túy này V tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời.

Theo kết luận giám định số 11/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: 03 viên nén màu ghi xám (Ký hiệu M1) là ma túy MDMA có khối lượng 1,4292 gam; chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) là ma túy Methamphetamine có khối lượng 16,6033 gam; 02 viên nén màu ghi xám (Ký hiệu M3) là ma túy MDMA có khối lượng 0,9648 gam; chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M4) là ma túy Ketamine có khối lượng 0,3725 gam; 01 viên nén màu ghi xám (Ký hiệu M5) là ma túy MDMA có khối lượng 0,4647 gam; chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M6) là ma túy Ketamine có khối lượng 0,1226 gam; chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M7) là ma túy Ketamine có khối lượng 4,2336 gam; 04 viên nén màu ghi xám (Ký hiệu M8) là ma túy MDMA có khối lượng 1,8195 gam.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKS-TPHT ngày 24/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Hoàng Thị Thúy Vân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Liêm T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Trọng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thị Thúy V từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2023; Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Liêm T1 từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2023; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng P từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2024.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Hoàng Thị Thúy V mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lợi. Vì vậy, cần áp dụng khoản 5 Điều 251, khoản 2, 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Liêm T1, Nguyễn Trọng P là lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn và hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:

2.1. Tại phiên tòa, Hoàng Thị Thúy V, Nguyễn Liêm T1 và Nguyễn Trọng P khai nhận: vào ngày 13/12/2023, tại phía sau cây ATM ngân hàng A trên đường Đ thuộc phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Hoàng Thị Thúy V mua của một người đàn ông không rõ thông tin 16,6033 gam ma túy Methamphetamine, 4,6782 gam ma túy MDMA và 4,7287 gam ma túy Ketamine với giá 8.000.000 đồng mang về nhà chia thành nhiều gói nhỏ để bán kiếm lời. Đến 21 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, V nhờ Nguyễn Liêm T1 bán trái phép 1,4292 gam ma túy MDMA cho Nguyễn Trọng P lấy 2.200.000 đồng để P sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố H bắt quả tang, khám xét thu giữ tang vật.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Thị Thúy V; kết luận giám định số 11/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh H. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247; MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 11; Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Hành vi của bị cáo Hoàng Thị Thúy V là mua ma túy về chia thành các gói nhỏ để bán lại cho các đối tượng sử dụng trên địa bàn nhằm mục đích thu lợi. Nguyễn Liêm T1 là người giúp sức một phần cho bị cáo V trong việc mua bán trái phép chất ma túy. Nguyễn Trọng P là đối tượng sử dụng ma túy mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích mua bán. Hành vi trên của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Hoàng Thị Thúy V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Liêm T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Trọng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

2.2. Trong vụ án này, có người đàn ông sử dụng số điện thoại 0918334869 là người đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Thị Thúy V. Cơ quan điều tra đã có công văn yêu cầu Ban Kiểm tra pháp chế thanh tra Tập đoàn B tra cứu thông tin số điện thoại di động nói trên nhưng đến nay chưa có kết quả nên tách ra để điều tra, xử lý sau là có căn cứ, phù hợp.

2.3. Đối với anh Nguyễn Chế L là người đã điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát: 38X1-471.33 chở Nguyễn Liêm

T1 khi T1 bị bắt quả tang. Tuy nhiên, anh L không biết T1 mang ma túy đi bán nên Cơ quan điều tra không xử lý đối anh L là phù hợp.

2.4. Đối với chị Phan Thị H là người đã cho Nguyễn Trọng P mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu đỏ đen, biển kiểm soát: 38X1-228.68. Tuy nhiên, chị H không biết việc P đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan điều tra không xử lý đối chị H là đúng quy định pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:*

3.1. Xét vai trò của các bị cáo: đây là vụ án đồng phạm, trong đó Hoàng Thị Thúy V là người giữ vai trò chính, Nguyễn Liêm T1 là người giúp sức một phần, Nguyễn Trọng P là người thực hành độc lập.

3.2. Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng và đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Hoàng Thị Thúy V có mẹ là người có công với nước (được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng ba), đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.3. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo V rất nghiêm trọng, bị cáo T1, P phạm tội nghiêm trọng. Vì vậy, phải được xử lý nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục và cải tạo đối với các bị cáo. Tuy nhiên, khi xem xét lượng hình, cần cho các bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho các bị cáo. Bởi, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo Hoàng Thị Thúy V là phụ nữ, phạm tội lần đầu và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ của bị cáo già yếu thuộc diện hộ cận nghèo, bản thân bị cáo và các con đang phải thuê phòng trọ sinh sống, bị cáo không có nghề nghiệp, chồng đang thi hành án phạt tù.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* các bị cáo Nguyễn Liêm T1, Hoàng Trọng P1 là lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn và hiện đang bị tạm giam nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo T1 và P1 là có căn cứ, đúng pháp luật; Đối với bị cáo Hoàng Thị Thúy V, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 5 Điều 251, khoản 2, 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung, phạt tiền bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù, bị cáo Hoàng Thị Thúy V phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lợi. Tuy nhiên, bị cáo Hoàng Thị Thúy V có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ già yếu thuộc diện hộ cận nghèo, bản thân bị cáo và các con đang phải thuê phòng trọ sinh sống, bị cáo không có nghề nghiệp, chồng đang phải thi hành án tại trại giam X. Vì vậy, Hội đồng xét xử Quyết định không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo V là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề

ngiht đối với bị cáo Nguyễn Liêm T1, Nguyễn Trọng P là thỏa đáng, bị cáo Hoàng Thị Thúy V là tương đối thỏa đáng.

[6]. Về xử lý vật chứng:

6.1. Cần áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 0,9774 gam MDMA (đã trừ mẫu giám định), 01 thẻ sim số 0816135601 và 01 thẻ sim số 0829384969 thu giữ tại Nguyễn Liêm T1; 16,5147 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 1,8380 gam MDMA (đã trừ mẫu giám định), 4,6313 gam Ketamine (đã trừ mẫu giám định) cùng các loại bao gói cũ, 01 hộp nhựa trong suốt, bên trong có 01 chiếc khẩu trang màu đen, 01 hộp nhựa màu đỏ hình tròn có dòng chữ Vàng bạc đá quý, đường kính 6,5cm, 20 túi ni lông trong suốt có cùng kích thước 4,2cm x 7,5cm, 60 túi ni lông trong suốt có cùng kích thước 2cm x 3cm, 01 đoạn ống nhựa sọc trắng hồng một đầu cắt nhọn kích thước 01cm x 10cm, 01 thẻ sim số 0919016533 thu giữ của Hoàng Thị Thúy V; 01 thẻ sim số 0967888533 thu giữ tại N đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng và vật Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.200.000 đồng trong tài khoản số 7003749699 mang tên Nguyễn Liêm T1 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần V1 chi nhánh H1 đây là tiền thu lợi bất chính do mua bán trái phép chất ma túy mà có; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 Ultra thu giữ của Nguyễn Liêm T1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A77s màu đen đã qua sử dụng, 01 cân tiểu ly điện tử màu đen thu giữ của Hoàng Thị Thúy V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng thu giữ tại Nguyễn Trọng P đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

6.2. Cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo Hoàng Thị Thúy V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 màu trắng đã qua sử dụng có gắn thẻ sim số 0914445677 đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại trên để đảm bảo cho việc thi hành án.

6.3. Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 38X1-471.33 đã trả lại cho Nguyễn Ch� L và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu đỏ đen, biển kiểm soát 38X1-228.68 đã trả lại cho chị Phan Thị H là đúng quy định pháp luật.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Hoàng Thị Thúy V phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”,

Xử phạt Hoàng Thị Thúy V **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Nguyễn Liêm T1 phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”,

Xử phạt Nguyễn Liêm T1 **24 (hai mươi bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2023.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Nguyễn Trọng P phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”,

Xử phạt Nguyễn Trọng P **12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu và tiêu hủy: 0,9774 gam MDMA (đã trừ mẫu giám định), 01 thẻ sim số 0816135601 và 01 thẻ sim số 0829384969 thu giữ tại Nguyễn Liêm T1; 16,5147 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 1,8380 gam MDMA (đã trừ mẫu giám định), 4,6313 gam Ketamine (đã trừ mẫu giám định) cùng các loại bao gói cũ, 01 hộp nhựa trong suốt, bên trong có 01 chiếc khẩu trang màu đen, 01 hộp nhựa màu đỏ hình tròn có dòng chữ Vàng bạc đá quý, đường kính 6,5cm, 20 túi ni lông trong suốt có cùng kích thước 4,2cm x 7,5cm, 60 túi ni lông trong suốt có cùng kích thước 2cm x 3cm, 01 đoạn ống nhựa sọc trắng hồng một đầu cắt nhọn kích thước 01cm x 10cm, 01 thẻ sim số 0919016533 thu giữ của Hoàng Thị Thúy V; 01 thẻ sim số 0967888533 thu giữ tại N đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng và vật Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.200.000 đồng trong tài khoản số 7003749699 mang tên Nguyễn Liêm T1 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần V1 chi nhánh H1 đây là tiền thu lợi bất chính do mua bán trái phép chất ma túy mà có; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 Ultra thu giữ của Nguyễn Liêm T1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A77s màu đen đã qua sử dụng, 01 cân tiểu ly điện tử màu đen thu giữ của Hoàng Thị Thúy V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng thu giữ tại Nguyễn Trọng P đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo Hoàng Thị Thúy V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 màu trắng đã qua sử dụng có gắn thẻ sim số 0914445677, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại trên để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2024 giữa cán bộ Công an thành phố H và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Hoàng Thị Thúy V, Nguyễn Liêm T1, Nguyễn Trọng P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự: các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Dũng